

Tài liệu

# SINH HOẠT CHI ĐOÀN

LƯU HÀNH NỘI BỘ



TỈNH VĨNH LONG



Tháng 02/2026



TIIXVN-VNA



“Dưới lá cờ  
vinh quang  
của Đảng”

TUỔI TRẺ VĨNH LONG

Đoàn kết - Bản lĩnh - Tiên phong - Đột phá - Phát triển



Nội dung	Trang
<b>Phần 1:</b> Theo dòng lịch sử	2
<b>Phần 2:</b> Ngày này năm xưa	3-5
<b>Phần 3:</b> Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	6
<b>Phần 4:</b> Giới thiệu Cuốn sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh	7
<b>Phần 5:</b> Những Nghị quyết chiến lược đưa Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới	8-16
<b>Phần 6:</b> Thông tin nhanh kết quả Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	17
<b>Phần 7:</b> Thông tin đối ngoại	18
<b>Phần 8:</b> Một số chính sách mới trong tháng 02/2026	19
<b>Phần 9:</b> Định hướng công tác tuyên truyền trong tháng 02/2026	20



TỈNH VINH LONG

# THEO DÒNG LỊCH SỬ

Tài liệu  
**SINH HOẠT  
CHI ĐOÀN**  
LƯU HÀNH NỘI BỘ



**Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập  
Đảng Cộng sản Việt Nam  
(03/02/1930 – 03/02/2026)**



**Kỷ niệm 118 năm Ngày sinh  
Tổng Bí thư Trường Chinh (09/02/1907 – 09/02/2026)**



**Kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập  
Đội du kích Bắc Sơn (14/02/1941 – 14/02/2026)**



**Kỷ niệm 47 năm Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới  
phía Bắc (17/02/1979 - 17/02/2026)**



**Kỷ niệm 71 năm  
Ngày Thầy thuốc Việt Nam  
(27/02/1955 - 27/02/2026)**



## Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/2026)



Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ở Hồng Kông do đồng chí Nguyễn Ái Quốc chủ trì mùa Xuân năm 1930 (Ảnh chụp tranh của họa sĩ Phan Kế An)  
(Nguồn: Bảo tàng Hồ Chí Minh)

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam - thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đó là kết quả của sự vận động, phát triển và thống nhất phong trào cách mạng trong cả nước; sự chuẩn bị công phu về mọi mặt của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc; là thành quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. 96 năm qua, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta liên tục đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, xây dựng một nước Việt Nam ngày càng

phát triển; chính trị, xã hội ổn định, độc lập, chủ quyền được giữ vững; vị thế và uy tín của đất nước ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế.



Quét mã QR để xem chi tiết  
Nguồn: <https://www.qdnd.vn/>



## Kỷ niệm 118 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Trường Chinh (09/02/1907 – 09/02/2026)

Đồng chí Trường Chinh tên thật là Đặng Xuân Khu, sinh ngày 09/02/1907 trong một gia đình trí thức yêu nước tại làng Hành Thiện, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Trong hơn 60 năm hoạt động cách mạng liên tục (1925 - 1988), đồng chí được phân công giữ nhiều trọng trách quan trọng của Đảng, Nhà nước. Trên mọi cương vị công tác, đồng chí đã thể hiện là người cán bộ lãnh đạo mẫu mực, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, là nhà chính trị tài ba, nhà tư tưởng, lý luận chính trị kiệt xuất, nhà văn hóa lớn của dân tộc



Đồng chí Trường Chinh nói chuyện cùng đại biểu tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Hà (06/12/1972)



Quét mã QR để xem chi tiết  
Nguồn: TTXVN



# NGÀY NÀY NĂM XƯA

TỈNH VINH LONG



## Kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập Đội du kích Bắc Sơn (14/02/1941 – 14/02/2026)

Nhận thấy được sự sa sút của chính quyền thuộc địa sau khi phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương, ngày 27/9/1940 nhân dân Bắc Sơn dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ địa phương đã nổi dậy chặn đánh toàn quân Pháp, tước vũ khí của chúng để trang bị cho mình, vận động binh lính người Việt bỏ hàng ngũ của địch, đánh chiếm đồn Mỏ Nhài. Viên chi trâu bỏ trốn, ngục quyền ở Bắc Sơn tan rã, nhân dân hoàn toàn làm chủ các vùng trong châu. Ngay sau khi nhận được tin cuộc khởi nghĩa bùng nổ, Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử đồng chí Trần Đăng Ninh lên lãnh đạo phong trào và hướng cuộc nổi dậy vào mục tiêu xây dựng lực lượng để chiến đấu lâu dài.

Giữa tháng 10/1940, ban chỉ huy căn cứ Bắc Sơn được thành lập, tiếp đó ngày 13/10/1940, cuộc họp tại khu rừng Tân Hương đã quyết định thành lập đơn vị du kích Bắc Sơn. Ngày 28/10/1940, quần chúng cách mạng đang tổ chức mít tinh ở Vũ Lăng, chuẩn bị đánh chiếm lại đồn Mỏ Nhài, thì bị quân Pháp tấn công. Khởi nghĩa Bắc Sơn chỉ tồn tại trong vòng 1 tháng, chỉ diễn ra trên phạm vi một huyện, nhưng có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Cuộc khởi nghĩa đã mở đầu thời kỳ cách mạng nước ra sử dụng các hình thức bạo lực cách mạng, đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị, nổi dậy của quần chúng.



Quét mã QR để xem chi tiết  
**Nguồn:** <https://baotanglichsu.vn/>



## Kỷ niệm 47 năm Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (17/02/1979 - 17/02/2026)

Ngay từ cuối năm 1978, Trung Quốc đã âm thầm lựa chọn, điều động lực lượng binh lực cùng số lượng lớn trang thiết bị vũ khí áp sát trên toàn tuyến biên giới với Việt Nam. Đến trung tuần tháng 2-1979, Trung Quốc đã điều động tổng cộng 9 quân đoàn chủ lực và một số sư đoàn bộ binh độc lập với tổng số 32 sư đoàn, 6 trung đoàn xe tăng với hơn 500 xe tăng, 4 sư đoàn và nhiều trung đoàn pháo binh, phòng không với khoảng 2.000 khẩu pháo... Bên cạnh đó, hơn 200 tàu chiến của hạm đội Nam Hải và hơn 900 máy bay được đặt trong tình trạng báo động cao độ. Cũng từ tháng 1-1979, Trung Quốc bắt đầu đẩy mạnh các hoạt động trinh sát vũ trang để chuẩn bị cho chiến dịch xâm chiếm dọc biên giới với Việt Nam. Trong tháng 1 và tuần đầu tiên của tháng 2-1979, Trung Quốc đã gây ra hàng trăm vụ xâm phạm vũ trang vào lãnh thổ Việt Nam, từ gây hấn cho tới tập kích, bắn phá các đồn biên phòng và trạm gác của Công an; phục kích, bắt cóc người đưa về Trung Quốc...

Quét mã QR để xem chi tiết  
**Nguồn:** [tuoitre.vn](http://tuoitre.vn)





## Kỷ niệm 71 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/02/1955 - 27/02/2026)



Vào ngày 27/02/1955, cách đây 68 năm, Bác Hồ kính yêu của chúng ta đã viết thư gửi đến Hội nghị cán bộ y tế toàn quốc, trong thư Bác đã ân cần thăm hỏi, dành sự quan tâm đặc biệt đối với cán bộ y tế, đồng thời Bác cũng đã căn dặn: "phải thương yêu người bệnh; người bệnh phó thác tính mạng của họ với các cô, các chú; Chính phủ phó thác cho các cô các chú việc chữa bệnh tật và giữ gìn sức khỏe của Đồng bào. Đó là một nhiệm vụ rất vẻ vang.

Vì vậy, cán bộ y tế cần phải thương yêu chăm sóc người bệnh như anh em ruột thịt của mình; coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn; lương y phải như từ mẫu", những lời căn dặn đó vẫn vang vọng, thấm sâu trong tâm trí của những người thầy thuốc

Trong 71 năm qua ngành Y tế đất nước ta đã có bước phát triển toàn diện, mạnh mẽ. Mạng lưới y tế dự phòng, cơ sở khám chữa bệnh, sản xuất và cung ứng dược phẩm; hệ thống chính sách tài chính, bảo hiểm y tế; năng lực chuyên môn, trình độ khoa học của đội ngũ y bác sĩ, cán bộ nghiên cứu về sức khỏe... đều có bước phát triển vững mạnh. Nhiều giáo sư, bác sĩ đã được nhà nước vinh danh phong tặng Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú. Đó là những tấm gương sáng về đạo đức, tinh thần vì nước, vì dân, sống hết mình vì người bệnh, xứng đáng là tấm gương sáng để các thế hệ sau noi theo và phát huy để phục vụ tốt hơn nữa trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

Kỷ niệm Ngày Thầy thuốc Việt Nam là dịp để các cán bộ y tế ôn lại truyền thống vẻ vang, lịch sử hình thành, phát triển của ngành và nhắc nhở các cán bộ y tế thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ "Lương y như từ mẫu", nâng cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy phục vụ, hết lòng thương yêu, chăm sóc người bệnh, xem nỗi đau của bệnh nhân như của chính mình...



Quét mã QR để xem chi tiết  
**Nguồn: Bộ Y tế**



## Giản dị và tiết kiệm

Đầu năm 1941, Bác Hồ về nước, Người đã chọn Pác Bó (huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng) làm nơi đứng chân xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Vào những năm 1940 - 1941, đời sống người dân Pác Bó vô cùng cực khổ, lương thực chủ yếu chỉ là ngô. Có những gia đình thiếu đói, vào những ngày giáp hạt phải vào rừng để đào củ mài để kiếm sống qua ngày. Còn có những gia đình bốn đời truyền nhau một tấm áo chàm, miếng vá nọ chồng lên miếng vá kia, đến khi nhìn lại thì không còn nhận ra đâu là miếng vải may từ lúc đầu tiên nữa. Người về nước trong thời điểm đó và chọn hang Cốc Bó làm nơi trú ẩn. Cuộc sống của Người kham khổ đạm bạc cũng chỉ cháo ngô và rau rừng như những đồng bào quanh vùng. Thấy Bác đã có tuổi, vất vả ngày đêm, lại phải ăn cháo ngô sệt Người không đủ sức khoẻ nên các đồng chí đã bàn nhau mua gạo để nấu riêng cho Bác. Biết vậy Người đã kiên quyết không đồng ý. Có lần ngô non xay để lâu ngày mới dùng đến, nấu cháo bị chua.



Các đồng chí lại đề nghị Bác cho nấu cháo gạo để Bác dùng Bác vẫn không nghe. Người hỏi các đồng chí:

- Có cách nào làm cho bắp non khỏi bị chua không?

Các đồng chí thưa:

- Nếu rang lên thì có thể ăn được nhưng không ngon.

- Không ngon cũng được, thế thì rang lên mà ăn, không nên bỏ phí. Một hạt bắp lúc này cũng quý. Lời Bác nói đã cho anh em thấm thía một bài học về sự tiết kiệm. Và câu thơ "Cháo bẹ rau măng vẫn sẵn sàng" ra đời trong thời kỳ này. Trong hoàn cảnh khó khăn gian khổ, Bác chúng ta vẫn luôn tin tưởng vào một ngày mai tươi sáng.

### **Bài học kinh nghiệm rút ra:**

Mẫu chuyện khắc họa sâu sắc đức tính tiết kiệm, giản dị và tinh thần chia sẻ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn, Người vẫn kiên quyết sống như đồng bào, trân trọng từng hạt ngô, không cho phép lãng phí dù là nhỏ nhất. Qua đó, Bác dạy chúng ta bài học về lối sống cần, kiệm, liêm, chính, biết quý trọng thành quả lao động, đồng cam cộng khổ với nhân dân và luôn giữ niềm tin, tinh thần lạc quan vào tương lai tươi sáng dù trong gian khổ.



# Tác phẩm **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH** và con đường cách mạng Việt Nam



Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật  
Hà Nội 2023  
Số trang: 404

## **Tóm tắt nội dung:**

Cuốn sách đã trình bày một cách có căn cứ khoa học, toàn diện những vấn đề lý luận cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam, làm rõ và có những đóng góp mới về quá trình hình thành, phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; giới thiệu một cách có hệ thống những luận điểm sáng tạo lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh về đường lối và phương pháp, chiến lược và sách lược cách mạng, về tổ chức các lực lượng cách mạng, về tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh, tư tưởng nhân văn, đạo đức, văn hóa Hồ Chí Minh, phương pháp luận Hồ Chí Minh.

## **Mục lục:**

- Phần thứ nhất: Quá trình hình thành, phát triển và nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh
- Phần thứ hai: Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh
- Phần thứ ba: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục soi sáng con đường cách mạng Việt Nam





# NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC ĐƯA VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

TỈNH VINH LONG

### NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA



“Nghị quyết số 57-NQ/TW có thể xem là “Nghị quyết giải phóng tư duy khoa học”, “Nghị quyết để thực hiện các nghị quyết”, “Nghị quyết của hành động” với những mục tiêu rất cụ thể, đổi mới cách nghĩ, cách làm, nhằm hiện thực hóa các chủ trương, xóa bỏ rào cản, giải phóng năng lực để thúc đẩy đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng phát triển mạnh mẽ đất nước trong kỷ nguyên mới”.

**TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM** phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (ngày 13/1/2025).

Nghị quyết số 57-NQ/TW thể hiện chủ trương, quyết sách mạnh mẽ, mang tính chiến lược và cách mạng để tạo xung lực mới. Nghị quyết khẳng định đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là điều kiện tiên quyết để đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới-kỷ nguyên giàu mạnh, hùng cường; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Nghị quyết xác định đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng; cần tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và nhân dân.

#### Mục tiêu đến năm 2030

Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng; một số lĩnh vực khoa học, công nghệ đạt trình độ quốc tế.

Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế ở mức trên 55%. Quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 30% GDP. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người Việt Nam, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì hơn 0,7.

Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2% GDP. Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 12 người trên một vạn dân. Có từ 40-50 tổ chức khoa học và công nghệ được xếp hạng khu vực và thế giới.

Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng ngang tầm các nước tiên tiến. Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh đối với các thành phố trực thuộc Trung ương và một số tỉnh, thành phố có đủ điều kiện.

Thu hút thêm ít nhất 3 tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam.

Quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; hình thành sản phẩm giao dịch dữ liệu. Phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hóa số đạt mức cao của thế giới.

#### Tầm nhìn đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, có thu nhập cao.

Việt Nam có quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 50% GDP; là một trong các trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực và thế giới.

Thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số tương đương các nước phát triển; tối thiểu có 10 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến.

Thu hút thêm ít nhất 5 tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam.

#### Nhiệm vụ và giải pháp

- Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế, đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trọng hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.
- Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.
- Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

#### Một số kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

Qua 1 năm triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị đã có chuyển biến tích cực, khẳng định đây là chủ trương đúng đắn, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn để kiến tạo phát triển.

Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã nhân diện được cách làm bài bản, hướng đi đúng, phù hợp với xu thế phát triển của thế giới với những lĩnh vực trọng tâm về Mô hình hợp tác ba Nhà, khu công nghệ cao, đô thị thông minh, trung tâm đổi mới sáng tạo và các công nghệ chiến lược.

Thể chế, chính sách cơ bản đã được khơi thông với số lượng lớn văn bản luật, nghị định, thông tư được ban hành đồng bộ, tạo hành lang pháp lý vững chắc.

Chuyển đổi số toàn hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực, nhất là khi triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Quy định số 05-QĐ/BCĐTW và các kết luận của Ban Chỉ đạo cùng các chương trình, đề án chuyển đổi số của 4 khối cơ quan.

Nguồn lực tài chính được ưu tiên, bố trí, bảo đảm ở mức 3% tổng chi ngân sách nhà nước.



# NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC ĐƯA VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

Tài liệu  
**SINH HOẠT  
CHI ĐOÀN**

TỈNH VINH LONG

LƯU HÀNH NỘI BỘ

## Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới



Sau 40 năm đổi mới, hội nhập quốc tế của nước ta đã đạt được nhiều thành tựu khá toàn diện, mở rộng và làm sâu sắc, nâng tầm quan hệ với các đối tác, góp phần tạo cục diện chiến lược thuận lợi, gia tăng sức mạnh tổng hợp quốc gia, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, đồng thời, giữ vững môi trường hòa bình ổn định, nâng cao tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước. Sự ra đời của Nghị quyết số 59-NQ/TW là quyết sách đột phá, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước, xác định hội nhập là động lực chiến lược để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới. Quan điểm xuyên suốt của Nghị quyết là: Hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, làm chủ thể sáng tạo.

“

Nghị quyết số 59-NQ/TW là quyết sách đột phá, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước, xác định hội nhập là động lực chiến lược để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới”.



TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị thể chế ngày 18/5/2025.

### MỤC TIÊU TỔNG QUÁT



Góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần thiết thực vào phát triển và bảo vệ đất nước từ sớm, từ xa.



Tranh thủ tối đa các nguồn lực và điều kiện thuận lợi bên ngoài để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, phát triển nhanh và bền vững.



Tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia, nâng cao vai trò, vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam để phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

### NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP



Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế trong tình hình mới.



Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế phục vụ xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thúc đẩy chuyển đổi số.



Hội nhập quốc tế về chính trị, quốc phòng, an ninh sâu rộng, toàn diện và hiệu quả hơn, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, nâng cao tiềm lực và vị thế quốc tế của đất nước.



Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, mở rộng không gian phát triển bền vững và hiện đại hóa đất nước.



Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục-đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác.



Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước.



Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập quốc tế; phát huy vai trò tích cực, chủ động của các địa phương.

### 14 NƯỚC CÓ QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN VỚI VIỆT NAM (tính đến tháng 10/2025)

Quốc gia	Thời gian thiết lập
Trung Quốc	Thời gian thiết lập tháng 5/2008
Liên bang Nga	tháng 7/2012
Ấn Độ	tháng 9/2016
Hàn Quốc	tháng 12/2022
Hoa Kỳ	tháng 9/2023
Nhật Bản	tháng 11/2023
Australia	tháng 3/2024
Pháp	tháng 10/2024
Malaysia	tháng 11/2024
New Zealand	tháng 2/2025
Indonesia	tháng 3/2025
Singapore	tháng 3/2025
Thái Lan	tháng 5/2025
Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland	tháng 10/2025



# NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC ĐƯA VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

## Tài liệu SINH HOẠT CHI ĐOÀN

TỈNH VINH LONG

LƯU HÀNH NỘI BỘ

### Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Việc ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW là đòi hỏi khách quan của tiến trình đổi mới, nhằm tạo đột phá nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới vươn mình giàu mạnh, thịnh vượng của đất nước. Nghị quyết là sự cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Về mặt thực tiễn, Nghị quyết khẳng định quan điểm công tác xây dựng và thi hành pháp luật là "đột phá của đột phá" trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; xuất phát từ yêu cầu cấp bách phải khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; đổi mới phải nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; từ nhu cầu khơi thông, giải phóng mọi nguồn lực cho sự phát triển và từ nguyện vọng chính đáng của người dân, doanh nghiệp về một môi trường pháp lý minh bạch, công bằng và hiệu quả.



“

Nghị quyết số 66-NQ/TW chính là lời hiệu triệu cho một cuộc cải cách thể chế sâu sắc, nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hiện đại, thực chất, vì nhân dân phục vụ, đồng thời ra ra động lực bền vững cho công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh trong thế kỷ XXI”.

TỔNG BÍ THƯ TÒ LÂM phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 18/5/2025.



Mục tiêu đến năm 2030



Tầm nhìn 2045

2025



Cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những "điểm nghẽn" do quy định pháp luật.



Có hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, tiệm cận chuẩn mực thông lệ quốc tế tiên tiến và phù hợp với thực tiễn đất nước.

2027



Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy Nhà nước theo mô hình chính quyền 3 cấp.



Thương tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.

2028



Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, góp phần đưa môi trường đầu tư của Việt Nam nằm trong nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN.



Quản trị quốc gia hiện đại với bộ máy Nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

2030



Có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, bảo đảm cơ sở pháp lý, mở đường cho kiến tạo phát triển, để đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

#### Một số kết quả thực hiện

Cơ bản hoàn thành tháo gỡ những "điểm nghẽn" do quy định pháp luật

Đã rà soát, xác định trong 2.088 phản ánh, kiến nghị, có 1.300 phản ánh, kiến nghị được xác định là không phải là khó khăn, vướng mắc cần trả lời, công khai và 787 phản ánh, kiến nghị có khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật. Trong 787 phản ánh, kiến nghị có khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật, có 470 phản ánh, kiến nghị cần được xử lý ngay trong năm 2025.



Đã có 1.295/1.295 (chiếm 100%) phản ánh, kiến nghị đã được các bộ, cơ quan trả lời và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan và Cổng Pháp luật quốc gia.

Đối với 470 phản ánh, kiến nghị cần xử lý trong năm 2025: Đã xử lý được 275/470 phản ánh, kiến nghị (chiếm 58,5%). Đến hết năm 2025, xử lý được khoảng 98,3% số phản ánh, kiến nghị; còn 8/470 phản ánh, kiến nghị (chiếm 1,7%) chưa được xử lý.

Còn 317 phản ánh, kiến nghị cần xử lý theo các phương án, lộ trình trong năm 2026.

Nhiều khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tư pháp, an ninh trật tự đã được tháo gỡ, xử lý. Như vậy, mục tiêu "Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những "điểm nghẽn" do quy định pháp luật" được xác định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW đã hoàn thành.

#### Nhiệm vụ và giải pháp

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.



7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật.



# NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC ĐƯA VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI



## NGHỊ QUYẾT SỐ 68-NQ/TW NGÀY 4/5/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

Khu vực kinh tế tư nhân hiện có khoảng hơn 940 nghìn doanh nghiệp và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và sử dụng khoảng 82% tổng số lao động vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, kinh tế tư nhân vẫn đối mặt với nhiều rào cản kìm hãm sự phát triển, chưa bứt phá về quy mô và năng lực cạnh tranh, chưa đáp ứng yêu cầu, kỳ vọng là lực lượng nòng cốt của kinh tế đất nước.

Nhằm góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, ngày 4/5/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân. Với quan điểm, Đảng lãnh đạo, Nhà nước kiến tạo, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, Nghị quyết số 68-NQ/TW được coi là một "cú huyếch" thể chế mạnh mẽ, mở ra định hướng chiến lược cho sự phát triển kinh tế tư nhân. Việc xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, Nghị quyết thể hiện sự đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và hành động của Đảng, Nhà nước đối với khu vực kinh tế tư nhân, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển toàn diện và bền vững.

“

Nghị quyết số 68-NQ/TW đặt nền móng cho sự chuyển biến toàn diện về chính sách phát triển kinh tế tư nhân: Từ việc "thừa nhận" sang "bảo vệ, khuyến khích, thúc đẩy", từ "bổ trợ" sang "dẫn dắt phát triển". Đây là sự lựa chọn chiến lược đúng đắn, cấp thiết, mang tầm nhìn dài hạn, nhằm hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước hùng cường vào giữa thế kỷ XXI.

**TỔNG BÍ THƯ TÒ LÂM** phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 18/5/2025.



Mục tiêu đến năm 2030

**Bảng so sánh mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân**

Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, Có ít nhất **20 doanh nghiệp** lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Phân đầu có **2 triệu doanh nghiệp** hoạt động trong nền kinh tế. **20 doanh nghiệp** hoạt động/ngành dẫn.  
Tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng **10 - 12%/năm**. Đóng góp khoảng **55 - 58% GDP**, khoảng **35 - 40%** tổng thu ngân sách nhà nước.  
Giải quyết việc làm cho khoảng **84 - 85% tổng số lao động**. Năng suất lao động tăng bình quân khoảng **8,5 - 9,5%/năm**.  
Thuộc nhóm 3 nước đứng đầu ASEAN và nhóm 5 nước đứng đầu khu vực châu Á về năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu.  
Đến năm 2045 có ít nhất **3 triệu doanh nghiệp** hoạt động trong nền kinh tế.  
Đóng góp khoảng **hơn 60% GDP**.  
Phát triển bền vững, tham gia sâu chuỗi sản xuất toàn cầu.  
Có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế.

### 8 nhóm nhiệm vụ và giải pháp



#### Nhóm 1: Đổi mới tư duy và nhận thức

- Khởi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp và sự tự hào dân tộc.
- Thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống.



#### Nhóm 2: Cải cách thể chế và Pháp lý

- Mục tiêu "30%" (năm 2025): Cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh.
- **Môi trường đầu tư:** Đến năm 2028, Việt Nam thuộc nhóm 30 quốc gia hàng đầu thế giới.
- **Bảo vệ doanh nghiệp:** Ưu tiên biện pháp dân sự, kinh tế trước khi xử lý hình sự; cho phép doanh nghiệp chủ động khắc phục sai phạm.



#### Nhóm 3: Tiếp cận nguồn lực (đất đai, vốn, nhân lực)

- **Đất đai:** Hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai năm 2025; giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong 5 năm đầu.
- **Nguồn vốn:** Đẩy mạnh tín dụng xanh; tài trợ vốn môi cho các dự án khởi nghiệp.
- **Nhân lực:** Triển khai chương trình đào tạo 10.000 giám đốc điều hành; thúc đẩy giáo dục STEM và kỹ năng số.



#### Nhóm 4: Khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh

- **Cơ chế sandbox:** Ban hành khung pháp lý thử nghiệm cho công nghệ và mô hình kinh doanh mới.
- **Đòn bẩy tài chính:** Doanh nghiệp được tính 200% chi phí thực tế cho hoạt động R&D khi xác định thuế.
- **Hạ tầng dùng chung:** Doanh nghiệp được sử dụng phòng thí nghiệm của Nhà nước với mức phí hợp lý.



#### Nhóm 5: Kết nối và chuỗi giá trị

- **Liên kết:** Xây dựng chuỗi liên kết theo cụm ngành; khuyến khích doanh nghiệp lớn dẫn dắt SME và hộ kinh doanh.
- **Nội địa hóa:** Áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn.



#### Nhóm 6: Phát triển tập đoàn kinh tế và dự án quốc gia

- **Dự án trọng điểm:** Mở rộng tham gia vào đường sắt tốc độ cao, hạ tầng năng lượng, công nghiệp quốc phòng.
- **Chương trình tiên phong:** Phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu và triển khai chương trình vươn ra quốc tế (Go Global).



#### Nhóm 7: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh

- **Thuế:** Xóa bỏ thuế khoán đối với hộ kinh doanh chậm nhất trong năm 2026.
- **Dịch vụ miễn phí:** Cung cấp nền tảng số, phần mềm kế toán và tư vấn pháp lý miễn phí cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.



#### Nhóm 8: Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội

- **Tiêu chí đánh giá:** Đánh giá doanh nghiệp theo chuẩn quốc tế dựa trên tuân thủ pháp luật, việc làm, ngân sách và an sinh xã hội.
- **Gắn kết:** Thiết lập mối quan hệ thực chất, chân thành giữa chính quyền và doanh nghiệp.



Bình quân mỗi tháng: **18.000** doanh nghiệp thành lập mới.



Tăng gần **37,88%**.



Năm 2025: **300** nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động.



Tăng **30,89%**.



Năm 2025: **6 triệu tỷ đồng** vốn doanh nghiệp tư nhân bổ sung vào nền kinh tế.



Tăng **71,6%**.



Năm 2025: **1,1 triệu** doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế.



**34/34** địa phương hoàn thành việc ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW.



**Thủ tướng Chính phủ** đã phê duyệt phương án cắt giảm



**Giảm hơn 3.000** thủ tục hành chính, **giảm hơn 2.200** điều kiện kinh doanh.



**Giảm 13.182** ngày thực hiện thủ tục.



**Giảm 34,2 nghìn tỷ đồng/năm** chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### KẾT QUẢ THỰC THI NGHỊ QUYẾT SỐ 68-NQ/TW



**Năm 2025:** Theo thống kê của Bộ Tài chính



Hoàn thành **37 nhiệm vụ**, đạt hơn **86%**.



## NGHỊ QUYẾT SỐ 70-NQ/TW

NGÀY 20/8/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ  
VỀ BẢO ĐẢM AN NINH NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA  
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Nghị quyết số 70-NQ/TW do Bộ Chính trị ban hành ngày 20/8/2025 là một nghị quyết chiến lược quan trọng, thể hiện tầm nhìn dài hạn và tư duy chủ động của Đảng trong bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia trong bối cảnh mới. Nghị quyết số 70-NQ/TW tiếp nối, phát triển các định hướng đã được đề ra trong Nghị quyết số 55-NQ/TW (2020) về chiến lược phát triển năng lượng quốc gia, đồng thời bổ sung các nội dung mới phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội, yêu cầu tăng trưởng, hội nhập toàn cầu và cam kết quốc tế.

Nghị quyết số 70-NQ/TW khẳng định an ninh năng lượng là trụ cột then chốt của an ninh quốc gia, gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững, quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống nhân dân. Nghị quyết đặt ra mục tiêu chiến lược rõ ràng, chuyển từ tư duy bảo đảm cung cấp năng lượng sang mô hình an ninh năng lượng chủ động, linh hoạt, đa dạng và bền vững, thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, hiệu quả sử dụng năng lượng và thị trường năng lượng cạnh tranh, minh bạch nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và hội nhập sâu rộng trong kỷ nguyên mới.



**ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 70-NQ/TW, MỤC TIÊU CỐT LÕI LÀ HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG PHẢI AN TOÀN, ỔN ĐỊNH, CÓ DỰ PHÒNG TIN CẬY; CUNG CẤP ĐỦ CHO SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG; CHUYỂN DỊCH THEO HƯỚNG XANH, PHÁT THẢI THẤP; VẬN HÀNH THÔNG MINH TRÊN NỀN TẢNG SỐ VÀ ĐẢM BẢO CHI PHÍ HỢP LÝ, MINH BẠCH.**

(Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai các nghị quyết số 59, 70, 71, 72 của Bộ Chính trị ngày 16/9/2025).

### 1. MỤC TIÊU, TẦM NHÌN

#### Mục tiêu năm 2030



Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia; cung cấp năng lượng đầy đủ, ổn định, chất lượng cao, giảm phát thải, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống nhân dân.



Chuyển đổi năng lượng phù hợp yêu cầu phát triển đất nước và các cam kết quốc tế; bảo vệ môi trường sinh thái.



Hình thành thị trường năng lượng cạnh tranh, minh bạch, hiệu quả, phù hợp thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

#### Bảo đảm các chỉ tiêu chủ yếu

- Lạc đầu đáp ứng

≥ 70% nhu cầu xăng dầu trong nước; dự trữ xăng dầu khoảng 90 ngày nhập ròng; phát triển hạ tầng và trung tâm LNG.

- Tiết kiệm năng lượng 8-10%; giảm phát thải khí nhà kính 15-35% so với kịch bản phát triển bình thường.



Phát triển ngành năng lượng hài hòa giữa các phân ngành; hạ tầng đồng bộ, thông minh; trình độ đạt mức tiên tiến của ASEAN.



Khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên năng lượng trong nước, kết hợp xuất nhập khẩu hợp lý; tăng cường sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

Tổng cung năng lượng sơ cấp 150-170 triệu tấn dầu quy đổi;



25-30% năng lượng tái tạo

Tổng công suất nguồn điện 183-236 GW (bao gồm theo nhu cầu); sản lượng điện 580-624 tỷ kWh.



Tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng 120-130 triệu tấn dầu quy đổi. Hệ thống điện thông minh, an toàn, kết nối khu vực; độ tin cậy và chỉ số tiếp cận điện năng thuộc Top 3 ASEAN.



#### Tầm nhìn năm 2045



An ninh năng lượng quốc gia được bảo đảm vững chắc, lâu dài.



Thị trường năng lượng cạnh tranh lành mạnh, phù hợp thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.



Hạ tầng năng lượng thông minh, hiện đại, kết nối hiệu quả với khu vực và quốc tế.



Ngành năng lượng phát triển đồng bộ, bền vững, giảm phát thải, thích ứng với biến đổi khí hậu.



Nguồn nhân lực, trình độ khoa học - công nghệ và năng lực quản trị ngành năng lượng đạt trình độ ngang với các nước công nghiệp phát triển hiện đại.

### 2. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP



Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng.



Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng.



Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng.



Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro.



Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng.



Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

### 3. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Nghị quyết vừa được ban hành và đang trong quá trình triển khai từ cuối năm 2025 với một số kết quả bước đầu:

01

Chính phủ ban hành Chương trình hành động cụ thể (Nghị quyết 328/NQ-CP ngày 13/10/2025) để thể chế hóa các nội dung tại Nghị quyết số 70-NQ/TW và triển khai thực hiện.

02

UBND Thành phố Hà Nội ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 1/12/2025 của Thành ủy Hà Nội.

03

Thành ủy Hà Nội ban hành Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 1/12/2025 nhằm triển khai Nghị quyết số 70-NQ/TW.



# NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC ĐƯA VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

# Tài liệu SINH HOẠT CHI ĐOÀN

LƯU HÀNH NỘI BỘ

TỈNH VINH LONG

## NGHỊ QUYẾT SỐ 71-NQ/TW

### NGÀY 22/8/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nghị quyết số 71-NQ/TW khẳng định nhận thức sâu sắc, đầy đủ và thực hiện nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai dân tộc. Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục; bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Toàn xã hội có trách nhiệm chăm lo, tham gia đóng góp nguồn lực và giám sát phát triển giáo dục.

Nghị quyết đồng thời nhấn mạnh đất nước ta đang đứng trước vận hội lịch sử để phát triển bứt phá, yêu cầu xây dựng con người, xây dựng nguồn nhân lực rất quan trọng, cấp bách, đòi hỏi phải đột phá phát triển giáo dục và đào tạo góp phần xây dựng thể hệ con người Việt Nam mới có lòng yêu nước và tự hào dân tộc, đủ bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, trình độ, sức khỏe đáp ứng mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn phát triển mới.



**NGHỊ QUYẾT SỐ 71-NQ/TW XÁC ĐỊNH RÕ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LÀ QUỐC SÁCH HÀNG ĐẦU, ĐỘNG LỰC THEN CHỐT ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC. ĐẦU TƯ CHO GIÁO DỤC CHÍNH LÀ ĐẦU TƯ, BỒI DẠNG, NÂNG CAO "NGUYÊN KHÍ QUỐC GIA", CHÍNH LÀ ĐẦU TƯ CHO TƯƠNG LAI CỦA DÂN TỘC. ĐÂY LÀ LĨNH VỰC THEN CHỐT CỦA MỌI THEN CHỐT, LÀ ĐỘNG LỰC CĂN CỐ CỦA TĂNG NĂNG SUẤT, BỨT PHÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA, NUÔI DƯỠNG KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN.**

(Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quan trọng và triển khai các Nghị quyết số 59, 70, 71, 72 của Bộ Chính trị ngày 16/9/2025)

## 1. MỤC TIÊU, TẦM NHÌN

### Mục tiêu đến năm 2030



Mở rộng tiếp cận công bằng, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông đạt trình độ tiên tiến trong khu vực châu Á.



Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.



Nâng tầm các cơ sở giáo dục đại học trở thành các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp của quốc gia và của các vùng.

### Mục tiêu đến năm 2035

Hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương.

Hệ thống giáo dục và đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc và tiếp cận công bằng và chất lượng.

## 2. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 2.1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Quan triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại. Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành một trọng tâm trong chiến lược phát triển.

Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng, không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập (trừ các trường công lập có thỏa thuận quốc tế). Thực hiện bí thư cấp ủy kiêm nhiệm đứng đầu cơ sở giáo dục.

### 2.2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

Hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, cơ chế, chính sách; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo.

Bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, toàn diện cho các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Cơ chính sách ưu đãi đặc thù cho đội ngũ nhà giáo; nâng phụ cấp ưu đãi nghề đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông lên:

**100%** cho giáo viên ở khu vực đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

**70%** tối thiểu cho giáo viên

**30%** tối thiểu cho nhân viên

Đổi mới căn bản cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư cho giáo dục, đào tạo.

Chỉ định sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo đạt tối thiểu **20%** tổng chi ngân sách nhà nước.

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035.

Mở rộng hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi cho người học; xây dựng và triển khai Đề án đào tạo tài năng; thành lập Quỹ học bổng quốc gia.

Nâng chuẩn cơ sở giáo dục ở tất cả cấp học trên toàn quốc; Khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo.

### 2.3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách bảo đảm yêu cầu giáo dục đạo đức, nhân cách và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam trong mọi lĩnh vực đời sống. Xây dựng và cụ thể hóa hệ giá trị con người Việt Nam trong thời đại mới, tích hợp xuyên suốt trong chương trình giáo dục ở tất cả cấp học.

### 2.4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Xây dựng nền tảng giáo dục quốc gia ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát.

Xây dựng các nền tảng giáo dục thông minh, sách giáo khoa, giao trình thông minh; mô hình giáo dục số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, quản trị giáo dục thông minh.

Kết nối liên thông với hệ thống thông tin giáo dục và nhân lực quốc gia và hệ thống thông tin thị trường lao động, việc làm.

Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo.

### 2.5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

Chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên.

Đổi mới mô hình trường chuyên, trường năng khiếu, mở rộng các lớp chuyên khối STEM/STEAM. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Đầu tư xây dựng kiến cố hóa, hiện đại hóa trường, lớp học. Hoàn thành xây dựng mạng lưới trường phổ thông nội trú trước năm 2030.

Chú trọng giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng mềm. Bảo đảm cung cấp một bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc, phân đầu tư năm 2030 cung cấp miễn phí sách giáo khoa.

### 2.6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao

Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện có, bảo đảm tính gọn, hiệu quả, đạt chuẩn.

Đổi mới mạnh mẽ chương trình, phương thức đào tạo theo chuẩn quốc tế. Thúc đẩy liên kết nhà trường - doanh nghiệp, tăng cường đào tạo tại doanh nghiệp.

Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề cao.

Thu hút chuyên gia, người lao động tay nghề cao tham gia giảng dạy, hướng dẫn kỹ năng nghề.

### 2.7. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học, tạo đột phá phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài, dẫn dắt nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

Xây dựng khung chiến lược phát triển giáo dục đại học.

Đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế. Xây dựng Đề án đổi mới tuyển sinh đại học.

Khuyến khích quy hoạch, xây dựng các khu đô thị công nghệ cao đại học; phát triển các cơ sở giáo dục đại học theo mô hình đổi mới sáng tạo, trở thành đầu tàu trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của các vùng.

### 2.8. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo

Mở rộng, đa dạng hóa các cơ chế hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Thúc đẩy giáo dục ngôn ngữ, lịch sử, văn hóa, địa lý và con người Việt Nam trong các cơ sở giáo dục; chương trình giáo dục có yếu tố nước ngoài.

### Mục tiêu đến năm 2045



Có hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng và chất lượng, đứng vào nhóm 20 quốc gia hàng đầu thế giới.

Mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân.

Ít nhất 5 cơ sở giáo dục đại học thuộc nhóm 100 đại học hàng đầu thế giới.

Nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài khoa học, công nghệ trở thành động lực và lợi thế cạnh tranh cốt lõi của đất nước.

## 3. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Ngày 15/9/2025, Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 281-NQ/CP).
- Ngày 10/12/2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 249/2025/QH15 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia, hiện đại hóa nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026-2035.
- Đã ban hành 99 văn bản luật, nghị quyết, nghị định, thông tư, tạo đột phá về xây dựng thể chế giáo dục.
- Triển khai chủ trương dùng một bộ sách giáo khoa trên cả nước từ năm học 2026-2027 và tới năm 2030 cung cấp miễn phí cho tất cả học sinh.
- Xây dựng 248 trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền. Trong đó hoàn thành 100 trường trong năm 2026.



## NGHỊ QUYẾT SỐ 72-NQ/TW

### NGÀY 9/9/2025 VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ, TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE NHÂN DÂN

Nghị quyết số 72-NQ/TW có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tiếp tục khẳng định quan điểm của Đảng: Sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là nền tảng quan trọng nhất cho hạnh phúc của mọi người, cho sự tồn vong của dân tộc và sự phát triển thịnh vượng, bền vững của đất nước. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân là mục tiêu, là động lực, là nhiệm vụ chính trị hàng đầu, giữ vị trí ưu tiên trong các chiến lược, chính sách phát triển; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và mọi người dân.

Nghị quyết số 72-NQ/TW ra đời làm thay đổi mạnh mẽ nhận thức và hành động về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đồng thời, đổi mới toàn diện với các giải pháp đột phá để hướng đến mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam khỏe mạnh, mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe, sống lâu, sống khỏe, sống lành mạnh, nâng cao thể chất, ý thức bảo vệ sức khỏe và chủ động phòng ngừa bệnh tật trong toàn xã hội, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển đất nước giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng trong kỷ nguyên mới.



**ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 72-NQ/TW, DỰ PHÒNG LÀ THEN CHỐT- CƠ SỞ LÀ NỀN TẢNG - NHÂN DÂN LÀ TRUNG TÂM, MỤC TIÊU LÀ TĂNG TUỔI THỌ KHỎE MẠNH, GIẢM CHI TRẢ CHO NGƯỜI BỆNH, SỐ HÒA HỆ THỐNG, CÙNG CỐ Y TẾ CƠ SỞ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI BỆNH, NGƯỜI DÂN.**

*(Phát biểu của Tổng Bí thư Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai các nghị quyết số 59, 70, 71, 72 của Bộ Chính trị ngày 16/9/2025)*

### 1. MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

**Mục tiêu đến năm 2030**

- Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi thêm ít nhất **1,5cm**.
- Tuổi thọ trung bình đạt **75,5** tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt ít nhất **68** năm.
- Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên **95%**.
- Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm **10%**.

Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời.

Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.

- 100%** trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 có ít nhất từ 4-5 bác sĩ.
- Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên **20%**.
  - Đến năm 2026, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên **95%** dân số.
  - Đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.
  - Phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe.

### Tầm nhìn đến năm 2045

- Phân đấu môi trường sống có chất lượng tốt; các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu ngang tầm các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới.
- Người dân có tuổi thọ trung bình đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tăng lên trên 71 tuổi, tâm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên tương đương các quốc gia có cùng mức phát triển.
- Hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của nhân dân.

### 2. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Nghị quyết xác định **6** nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá và trách nhiệm trọng tâm chức thực hiện.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân**
  - Thống nhất chọn Ngày Sức khỏe thể giới **7/4** hàng năm là "Ngày Sức khỏe toàn dân".
  - Giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người.
  - Chú trọng chăm sóc sức khỏe tâm thần, tạo môi trường sống, làm việc, học tập cân bằng, giảm căng thẳng, áp lực.
- Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong nhà trường, đưa nội dung giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng vào chương trình giáo dục ở các cấp học phù hợp.**
  - Triển khai có hiệu quả các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia nâng cao trí lực, thể lực, tâm vóc, tuổi thọ người Việt Nam, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng, Chương trình chăm sóc sức khỏe học đường.
- Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành y tế, tạo môi trường quản trị minh bạch và trách nhiệm giải trình gắn với các cách thức tự hành chính, phân cấp, phân quyền triệt để.**
  - Cải thiện chất lượng dịch vụ y tế, giảm chi phí khám chữa bệnh, giảm chi phí cho người bệnh.

### 2.2 Kịp thời hoàn thiện thể chế, tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

- Trong giai đoạn 2025-2030, mỗi năm các địa phương luân phiên, luân chuyển, điều động ít nhất 1.000 bác sĩ về làm việc có thời hạn tại trạm y tế cấp xã; bố sung bác sĩ cơ hữu tại trạm y tế cấp xã, đến năm 2030 có đủ bác sĩ theo chức năng, nhiệm vụ.
- Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất 1 bệnh viện đạt cấp chuyên sâu, có bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa. Phát triển các cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

### 2.3 Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

- Nâng mức phụ cấp ưu đãi nghề lên mức tối thiểu **70%** cho người thường xuyên và trực tiếp làm chuyên môn y tế tại trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế dự phòng.
- Nâng mức phụ cấp ưu đãi nghề **100%** cho người thường xuyên và trực tiếp làm chuyên môn y tế tại trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế dự phòng ở khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới, biển đảo và một số đối tượng đặc thù.

### 2.4 Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

- Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm 1 lần theo nhóm đối tượng và lộ trình ưu tiên.
- Tăng bước thực hiện chính sách miễn viện phí, trước hết là đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác.
- Có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với chi phí viện chuyển cấp cứu ngoại viện cho một số đối tượng chính sách xã hội.
- Từ năm 2026, tổ chức hội hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.

### 2.6 Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

- Không thu tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất, liên tục đổi mới với các cơ sở y tế trong nước.
- Không áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ sở y tế công lập, tư nhân hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận.
- Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước để dự sau sắp xếp cho các cơ sở y tế.

### 2.5 Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe

- Khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, hệ thống kết nối liên thông dữ liệu tinh vực y tế, bảo hiểm y tế.
- Hình thành các trung tâm nghiên cứu liên ngành và chuyên sâu trong nghiên cứu khoa học, kết hợp viện-trường, nâng cao năng lực các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm kỹ thuật cao, phòng thí nghiệm trọng điểm...

## 3. MỘT SỐ KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU

**Ngày 15/9/2025**: Chính phủ có Nghị quyết số 282/NQ-CP về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW.

**Ngày 16/10/2025**: Bộ Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW.

**Ngày 30/10/2025**: Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ban hành Chương trình hành động số 03-CT/TU thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW.

**Ngày 30/11/2025**: Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nghi Dương (Hải Phòng) ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 03-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW.



TỈNH VINH LONG

# NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC ĐƯA VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

## Tài liệu SINH HOẠT CHI ĐOÀN

LƯU HÀNH NỘI BỘ

## NGHỊ QUYẾT SỐ 79-NQ/TW

### NGÀY 6/1/2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NHÀ NƯỚC

Sau 80 năm xây dựng và phát triển đất nước, đặc biệt sau gần 40 năm đổi mới, kinh tế nhà nước luôn giữ vai trò chủ đạo, thực hiện tốt chức năng định hướng, dẫn dắt, điều tiết các hoạt động kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, giữ vững các cán cân lớn của nền kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân và vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

Nghị quyết số 79-NQ/TW đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong tư duy và hành động của Đảng đối với kinh tế nhà nước. Nghị quyết khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm ổn định vĩ mô, các cán cân lớn của nền kinh tế, định hướng chiến lược phát triển, giữ vững quốc phòng, an ninh; góp phần phát huy giá trị văn hóa và tiến bộ công bằng, an sinh xã hội; là nguồn lực quan trọng để Nhà nước chỉ phối, can thiệp kịp thời đáp ứng các yêu cầu đột xuất, cấp bách phát sinh.

**KINH TẾ NHÀ NƯỚC PHẢI TIÊN PHONG KIẾN TẠO PHÁT TRIỂN, DẪN DẮT, MỞ ĐƯỜNG, THúc ĐẨY CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA, CƠ CẤU LẠI NỀN KINH TẾ VÀ XÁC LẬP MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG MỚI. LẤY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SANG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ LÀM ĐỘNG LỰC CHÍNH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA.**

(Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 6/1/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế Nhà nước)

### MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

#### MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Mang cơ cấu hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong của kinh tế nhà nước trong các ngành then chốt; dẫn dắt các thành phần kinh tế cùng phát triển; góp phần đưa Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại vào năm 2030 và nước phát triển vào năm 2045.

2030

MỤC TIÊU ĐẾN

2045

Kinh tế nhà nước là nền tảng vững chắc bảo đảm sự chủ động và sức cạnh tranh toàn diện; dự trữ quốc gia đạt 2% GDP; có 5 DNNN vào nhóm 500 lớn nhất thế giới.

### NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### NHÓM GIẢI PHÁP CHUNG

- Chuyển đổi từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.
- Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế.
- Tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các khu vực kinh tế trong khai thác và sử dụng nguồn lực quốc gia, khuyến khích hợp tác công tư.
- Xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; có chế độ bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.
- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn lực kinh tế nhà nước.
- Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, không cần thiết; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong thanh tra, kiểm toán.

### CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

#### Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

Xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng với tầm nhìn dài hạn, đi trước đón đầu và thể phát triển.  
Bổ sung khung pháp lý để huy động nguồn lực ngoài ngân sách tham gia khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư.

#### Đối với doanh nghiệp nhà nước

- Tiếp tục củng cố, phát triển, bảo đảm doanh nghiệp nhà nước thực sự là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.
- Thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững.
- Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp.
- Tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước.

#### Đối với các tổ chức tín dụng nhà nước

- Áp dụng chuẩn mực quốc tế hiện đại, nâng cao năng lực quản trị rủi ro; bảo đảm minh bạch thông tin và trách nhiệm giải trình.
- Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội có các tài khoản liên Ngân hàng Phát triển Việt Nam.
- Tổ chức, sắp xếp mạng lưới ngân hàng thương mại nhà nước.

#### Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp chính quyền địa phương 2 cấp.
- Đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, chuyển từ cấp trực tiếp kinh phí cho các đơn vị sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách.
- Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Khuyến khích tư nhân và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tối thiểu chi thường xuyên trở lên được tự chủ về tổ chức bộ máy, tiền lương và các khoản thù lao, đãi ngộ khác.

#### Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về đất đai và tài nguyên.

Hiện đại hóa quản trị tài nguyên nước; Điều tra, thăm dò, thống kê đầy đủ các nguồn tài nguyên, khoáng sản; Quản lý tập trung, liên ngành, khai thác hiệu quả, bền vững tài nguyên biển, đảo.

Hoàn thiện khung pháp luật về quản lý tài nguyên số và tài nguyên viễn thông.

#### Kháng định đất đai là tư liệu sản xuất đặc biệt, thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước thống nhất quản lý.

Hoàn thiện cơ chế quản lý, khai thác và bảo vệ rừng trồng, không gian ngầm. Triển khai các khuôn khổ thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) thúc đẩy phát triển kinh tế không gian số và kinh tế tầm thấp.

#### Đối với đất đai và tài nguyên

#### Đối với ngân sách nhà nước, dự trữ quốc gia, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống

##### Ngân sách nhà nước

Đổi mới quản lý, điều hành ngân sách nhà nước đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Nghiên cứu lộ trình triển khai các loại thuế mới liên quan đến tài sản, mức phát thải carbon.

Hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn tài chính ngoài ngân sách trong và ngoài sách địa phương. Phù hợp vốn đầu tư công tập trung, tránh dàn trải. Đa dạng hóa các kênh huy động vốn.

##### Dự trữ quốc gia

**DỰ TRỮ QUỐC GIA ĐẠT 2%**

Rà soát danh mục hàng hóa, củng cố hệ thống kho tàng để dự trữ quốc gia thực sự trở thành nguồn lực dự trữ chiến lược, cho phép Nhà nước có đủ năng lực can thiệp, hỗ trợ kịp thời trong mọi tình huống.

Hoàn thiện thể chế dự trữ quốc gia bảo đảm đồng bộ, tích hợp định hướng yêu cầu duy trì nguồn lực dự trữ quốc gia trong các chiến lược về quốc phòng, an ninh, an sinh kinh tế, an sinh xã hội.

##### Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Rà soát, sắp xếp hoặc giải thể các quỹ ngoài ngân sách hiện hữu.  
Không thành lập mới quỹ từ tương hợp cấp bách theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Hoàn thiện khung thể chế, tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết số 79-NQ/TW vừa được ban hành, do đó các cơ quan đang trong giai đoạn khẩn trương xây dựng chương trình hành động. Một số kết quả bước đầu:

- Chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp ủy Đảng về vai trò của kinh tế nhà nước trong kỷ nguyên mới.
- Các bộ, ngành đã bắt tay vào rà soát để hoàn thiện Luật Đất đai sửa đổi và các khung pháp lý về không gian ngầm, kinh tế dữ liệu trong năm 2026.
- Các tập đoàn kinh tế lớn bước đầu xây dựng lộ trình thoái vốn từ các lĩnh vực không trọng yếu để tập trung nguồn lực vào công nghệ lõi và hạ tầng số quốc gia.



# NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC ĐƯA VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

## NGHỊ QUYẾT SỐ 80-NQ/TW

### NGÀY 7/1/2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM

Nghị quyết số 80-NQ/TW được ban hành trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu ngày càng cao về phát triển nhanh, bền vững, gắn kết chặt chẽ giữa kinh tế, chính trị, xã hội với văn hóa và con người.

Nghị quyết khẳng định, phát triển văn hóa và con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển bền vững đất nước. Sự ra đời của Nghị quyết số 80-NQ/TW thể hiện quyết tâm hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới; phát huy truyền thống yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần tự chủ, tự cường dân tộc, để cao đạo đức, tài năng, sức sáng tạo và khát vọng cống hiến vì sự phồn vinh, văn minh, hạnh phúc của nhân dân và sự phát triển mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

### MỤC TIÊU

#### MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

- Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số.
- Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hóa dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới.
- Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp.
- Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hóa, nghệ thuật sáng tạo.
- Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hóa, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hóa tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo.
- Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới.

#### Một số chỉ tiêu

- Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa quốc gia, bảo đảm 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thu hướng văn hóa của người dân ở cơ sở và cán bộ, chiến sĩ, 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.
- Phân đầu: hoàn thành việc số hóa 100% các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.
- 100% số học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.
- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm cho văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.
- Ban hành cơ chế tài chính để ưu tiên thực hiện trong 3 lĩnh vực đột phá: Đào tạo và đại ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và đạt hàng sáng tạo các công trình văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật.
- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP, hình thành từ 5-10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng.
- Xây dựng thành công 5 trường hiệu lực hoàn nghệ thuật, lễ hội văn hóa quốc tế về điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật. Thành lập thêm từ 1-3 trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài. Phân đầu thêm 5 di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh.

#### TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

- Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trong đó con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực của phát triển.
- Khẳng định vị thế văn hóa của quốc gia phát triển có thu nhập cao, định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Là điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và quốc tế, trở thành một trong những trung tâm công nghiệp văn hóa-sáng tạo năng động.

### 2.7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới

- Nghiên cứu và định giá tổng giá trị kinh tế (TEV), phát triển thương hiệu điểm đến Việt Nam trên toàn cầu.
- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035.
- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, cán bộ cấp chiến lược, phát triển nguồn nhân lực văn hóa.
- Đổi mới giáo dục nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục; chú trọng xây dựng và phát triển các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo văn hóa theo mô hình tiên tiến, hiện đại.
- Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về xây dựng và phát triển văn hóa; chủ động dự báo xu hướng thế giới; cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác tham mưu, tư vấn xây dựng chiến lược, bố sung, hoàn thiện và phát triển đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Thế hệ trẻ đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam đã được quảng bá rộng rãi trên thế giới thông qua những nỗ lực không ngừng của các bạn trẻ trong các hoạt động giao lưu văn hóa quốc tế, các chương trình văn hóa nghệ thuật đa dạng và sáng tạo.

Văn hóa đóng vai trò là nền tảng tinh thần quan trọng qua quá trình phát triển toàn diện của thanh niên Việt Nam. Văn hóa không chỉ giúp định hình bản sắc quốc gia mà còn là sức mạnh mềm quan trọng, giúp Việt Nam khẳng định vị thế và hình ảnh trên trường quốc tế.

Văn hóa là yếu tố không thể thiếu trong chiến lược phát triển con người. Chúng ta cần tiếp tục đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, nghệ thuật, đồng thời đổi mới và hiện đại hóa để phù hợp với thời đại. Mục tiêu là xây dựng con người Việt Nam giàu bản sắc dân tộc: yêu nước, nhân ái, sáng tạo, hội nhập mà không hòa tan.

(Trích bài viết của Tổng Bí thư: Tương lai cho thế hệ trẻ vươn mình).

### NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 2.1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng của văn hóa trong phát triển đất nước.
- Quản trị quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế xã hội, gắn với xây dựng thể trị an ninh văn hóa, an ninh con người, chủ quyền văn hóa số.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hóa thường xuyên, liên tục, hiệu quả, trong đó báo chí, xuất bản đóng vai trò nòng cốt.

#### 2.3. Chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại

- Lấy xây dựng nhân cách con người làm trọng tâm để định hướng hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học và mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức-trí-thể-mỹ.
- Triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam.
- Quan tâm môi trường văn hóa trong không gian phát triển của từng vùng, từng địa phương. Ban hành bộ quy tắc ứng xử trên không gian số; làm trong sạch môi trường văn hóa số.
- Phát triển văn hóa cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp; lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân làm chủ thể và trung tâm.
- Xây dựng thể trị văn hóa gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ chức năng nền tảng tư tưởng của Đảng.
- Bảo đảm đầy đủ quyền tự hướng và sáng tạo văn hóa, tiếp cận bình đẳng văn hóa phát triển dịch vụ văn hóa, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Thống nhất chọn ngày 24/11 hằng năm là "Ngày Văn hóa Việt Nam".

#### 2.5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hóa

- Xây dựng, phát triển hệ sinh thái văn hóa mang bản sắc Việt Nam, đa dạng, hiện đại, có sức mạnh đặc biệt, thúc đẩy xã hội phát triển bền vững.
- Hình thành các không gian sáng tạo nội dung số, môi trường sáng tạo cho cộng đồng các doanh nghiệp và tổ chức sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa thông qua các hoạt động kết nối và trao đổi.
- Nhận diện đầy đủ và khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa; lấy di sản văn hóa là trung tâm và tài nguyên văn hóa số là thế mạnh, hướng đến việc bảo tồn, phát huy, phát triển bền vững các giá trị văn hóa.
- Trong lòng, tôn vinh, giải phóng sức sáng tạo, tạo môi trường thuận lợi để các chuyên gia, trí thức, văn nghệ sĩ tài năng và học sinh, sinh viên có năng khiếu vượt trội trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, rèn luyện, sáng tạo, cống hiến, phát triển.

#### 2.8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần gia tăng sức mạnh mềm quốc gia

- Phát huy vai trò quan trọng của văn hóa trong các hoạt động đối ngoại các cấp.
- Thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài tại các quốc gia là đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược và đối tác toàn diện của Việt Nam. Mở rộng giảng dạy tiếng Việt, tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức và cộng đồng quốc tế giới thiệu đất nước, con người, văn hóa Việt Nam.
- Xây dựng kế hoạch đầy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về văn hóa của Việt Nam.
- Đẩy mạnh đẳng cấp các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế, tham gia sâu tại các diễn đàn lớn.
- Xây dựng Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài, lấy văn hóa làm nền tảng, trụ cột, làm hồ sơ hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam là một quốc gia giàu bản sắc văn hóa, nhân văn, có trách nhiệm, đóng góp tích cực vào dòng chảy văn minh của nhân loại.



(Trích bài viết của Tổng Bí thư: Tương lai cho thế hệ trẻ vươn mình).

#### 2.2. Hoàn thiện thể chế tác động phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa

- Thế chế hóa đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về văn hóa.
- Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; phát triển các mô hình kinh tế văn hóa mới, các dự án trong di sản, quy mô lớn về văn hóa, cụm, khu công nghiệp sáng tạo.
- Có chính sách đãi ngộ xứng đáng với nghệ nhân (dân gian), nghệ sĩ.
- Xây dựng ban hành và tổ chức thực hiện Bộ chỉ số văn hóa quốc gia, Bộ chỉ số thống kê và đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đổi mới phát triển kinh tế theo chuẩn mực quốc tế.
- Có chính sách đặc thù, đột phá thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực văn hóa.
- Thực hiện thí điểm đổi mới những vấn đề cấp bách cần triển khai ngay để tạo đột phá cho văn hóa phát triển.
- Có chính sách đãi ngộ xứng đáng với nghệ nhân (dân gian), nghệ sĩ.

#### 2.4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

- Tổ chức bộ máy quản lý văn hóa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, chuyển từ quản lý sang quản trị, phân cấp, phân quyền rõ ràng.
- Chủ trương công tác truyền thông chính sách; phát triển các loa hình truyền thông thông tin trên nền tảng số; bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; thương hiệu sáng tạo, an ninh văn hóa trên mạng và chủ quyền văn hóa số.
- Chủ động thích ứng với sự phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong phát triển văn hóa.
- Triển khai phương thức quản trị văn hóa hiện đại lấy hiệu quả về sự tham gia đa trung tâm (Nhà nước-thị trường-xã hội-cộng đồng sáng tạo) làm nguyên tắc cốt lõi; lấy minh bạch, trách nhiệm giải trình làm nền tảng; lấy sự sáng tạo, kết quả đổi mới thể chế, số hóa quy trình làm thước đo.

#### 2.6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia gắn với phát triển du lịch văn hóa

- Tập trung phát triển có trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực công nghiệp văn hóa (điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, du lịch văn hóa, thiết kế, thời trang, thủ công truyền thống, trò chơi điện tử, ẩm thực và phân mềm/nội dung số).
- Cầu trúc lại, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của du lịch Việt Nam. Xây dựng, phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch, dịch vụ mang đậm bản sắc văn hóa, con người Việt Nam, thương hiệu điểm đến Việt Nam gắn với giá trị văn hóa.
- Xây dựng hệ tầng và kiến tạo thị trường trọng điểm cho các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế cạnh tranh.
- Cùng cơ thương hiệu phát triển những sản phẩm, dịch vụ văn hóa độc đáo, giàu bản sắc; từng bước hình thành thương hiệu quốc gia. Đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, xuất bản phẩm truyền thống và đa phương tiện...





TỈNH VINH LONG

# THÔNG TIN KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV

Tài liệu  
**SINH HOẠT  
CHI ĐOÀN**  
LƯU HÀNH NỘI BỘ



## THỜI GIAN

**TỪ NGÀY 19/01 ĐẾN NGÀY 23/01/2026**  
(RÚT NGẮN 1,5 NGÀY SO VỚI DỰ KIẾN)



## ĐỊA ĐIỂM

**TRUNG TÂM HỘI NGHỊ QUỐC GIA, TP. HÀ NỘI**



## SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU 1.586

Đại diện cho hơn 5,6 triệu đảng viên

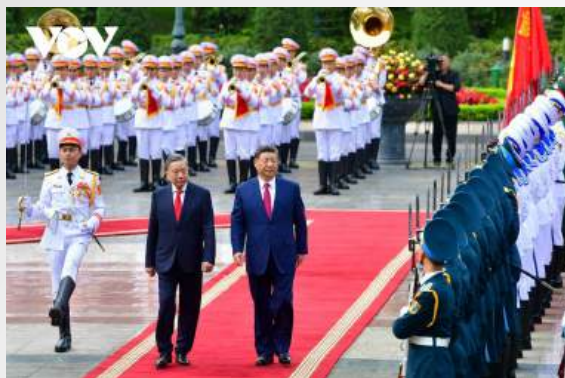


## PHƯƠNG CHÂM ĐẠI HỘI

**ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG  
ĐỘT PHÁ - PHÁT TRIỂN**



Quét mã QR  
để tải tài liệu chi tiết



## 1. Một số nét nổi bật về tình hình thế giới năm 2025; dự báo năm 2026

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn đầy biến động của tình hình thế giới, trong đó các yếu tố địa chính trị, kinh tế và an ninh toàn cầu tiếp tục đan xen, tác động lẫn nhau, tạo nên một môi trường quốc tế phức tạp, nhiều bất định và khó dự báo. Những xung đột kéo dài, sự phân mảnh trong hợp tác kinh tế, cùng quá trình điều chỉnh chính sách vĩ mô ở các nền kinh tế lớn đã trở thành những đặc điểm nổi bật, chi phối sâu sắc triển vọng phát triển toàn cầu trong ngắn và trung hạn.

## 2. Một số kết quả nổi bật về công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam năm 2025

Trong năm 2025, công tác đối ngoại tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả; đã bám sát và thực hiện thắng lợi các mục tiêu được đề ra trong các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước (nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và các nghị quyết, kết luận, chỉ thị khác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác đối ngoại, cũng như các nghị quyết của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025).

### 3. ASEAN năm 2025: Củng cố đoàn kết, định hướng phát triển bền vững đến năm 2045

Năm 2025 là năm ASEAN chính thức khởi động triển khai Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045 - văn kiện định hướng chiến lược cho tiến trình liên kết và phát triển của Hiệp hội trong 20 năm tới; đồng thời là năm ASEAN mở rộng thành viên với việc kết nạp Timor Leste, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng một Cộng đồng ASEAN bao trùm, đoàn kết và bền vững.

### 4. Nỗ lực toàn cầu trong bảo đảm phát triển và sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm

Năm 2025 tiếp tục đánh dấu sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo với sự mở màn của "cơn địa chấn" DeepSeek với mô hình AI chi phí thấp. Đồng thời, năm 2025 cũng chứng kiến nỗ lực của các quốc gia trong việc ban hành các khung pháp lý để kiểm soát những mặt trái do AI mang lại.

## 5. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

- Về tình hình Venezuela: Trước tình hình căng thẳng ở Venezuela diễn biến phức tạp, có nguy cơ gây mất an toàn cho công dân, Bộ Ngoại giao khuyến cáo công dân Việt Nam cân nhắc kỹ việc đến Venezuela vào thời điểm hiện tại. Công dân Việt Nam đang ở Venezuela cần rời khỏi các khu vực nguy hiểm; thường xuyên theo dõi thông tin, chấp hành nghiêm quy định của chính quyền sở tại về đi lại và cảnh báo của Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao và Đại sứ quán Việt Nam tại Venezuela).

- Về việc Trung Quốc khai trương trung tâm thương mại trên đảo Phú Lâm thuộc quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam. Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam khẳng định: Việt Nam có đầy đủ chứng cứ lịch sử và cơ sở pháp lý để khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa phù hợp với luật pháp quốc tế. Mọi hoạt động của nước ngoài tại quần đảo Hoàng Sa mà không được sự cho phép của phía Việt Nam là hoàn toàn phi pháp và vô giá trị, Việt Nam kiên quyết phản đối.

- Đại hội Đảng lần thứ XII của Lào thành công tốt đẹp: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào diễn ra từ ngày 06 - 08/01/2026, với chủ đề: "Nâng cao vai trò lãnh đạo vững mạnh của Đảng, tích cực xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, củng cố vững chắc chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội".

- Việt Nam chủ trì hội thảo quốc tế về kiểm soát vũ khí hạt nhân: Từ ngày 07-08/01/2026, Hội thảo tham vấn dành cho các nước thành viên khu vực Trung Đông - Bắc Phi của Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT) đã diễn ra tại thành phố Amman, Jordan.



Quét mã QR để xem chi tiết

Nguồn: <https://noibo.kien Giang.dcs.vn/>



# MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 02/2026

Tài liệu  
**SINH HOẠT  
CHI ĐOÀN**  
LƯU HÀNH NỘI BỘ

TỈNH VINH LONG

**1**

## **Danh mục 35 bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội từ 15/02/2026**

Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 60/2025/TT-BYT quy định về bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội và hướng dẫn chẩn đoán, giám định mức suy giảm khả năng lao động do bệnh nghề nghiệp.

**2**

## **Quy định mới về hoạt động quảng cáo trên mạng**

Chính phủ đã ban hành Nghị định 342/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật Quảng cáo. Nghị định 342/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo

## **Quy định mới về xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan**

Chính phủ đã ban hành Nghị định 341/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan.

**3**

## **Chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu**

Chính phủ đã ban hành Nghị định 349/2025/NĐ-CP quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu.

**4**

**5**

## **Từ 15/02/2026, chế độ tiền lương tập trung tập huấn, thi đấu đối với thành viên đội thể thao**

Theo Điều 4 Nghị định 349/2025/NĐ-CP quy định cụ thể chế độ tiền lương tập trung tập huấn, thi đấu

**6**

## **Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong ngành Tư pháp từ 08/02/2026**

Được nêu tại Thông tư 28/2025/TT-BTP của Bộ Tư pháp quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương



Quét mã QR để xem chi tiết

**Nguồn:** <https://thuvienphapluat.vn/>



# ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG THÁNG 02/2026

Tài liệu  
**SINH HOẠT  
CHI ĐOÀN**  
LƯU HÀNH NỘI BỘ

TỈNH VINH LONG

1

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, ôn lại lịch sử cách mạng, truyền thống vẻ vang của quân và dân ta trong sự nghiệp giải phóng dân tộc nhân kỷ niệm kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/2026); kỷ niệm 118 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Trường Chinh (09/02/1907 – 09/02/2026); kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập Đội du kích Bắc Sơn (14/02/1941 – 14/02/2026); Kỷ niệm 47 năm Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (17/02/1979 - 17/02/2026);...thành tựu phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh... của đất nước đặc biệt trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế.

2

Tăng cường nắm bắt diễn biến tình hình, tư tưởng trong đoàn viên thanh niên và dư luận xã hội trong đoàn viên thanh niên; tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền và phối hợp với đoàn thể địa phương, đơn vị có liên quan, định hướng dư luận xã hội, xử lý các vấn đề bức xúc trong đoàn viên thanh niên, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội.

3

Tăng cường các giải pháp triển khai Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Vinh Long thời kỳ mới”; Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”, “Ứng xử văn minh trên mạng xã hội”;...

4

Tuyên truyền về kết quả tổ chức các phong trào, các chương trình của Đoàn. Tập trung quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Vinh Long lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tổ chức sinh hoạt chính trị, sinh hoạt truyền thống, sinh hoạt chi đoàn tháng 02/2026 với chủ đề “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng”.